

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt:

Không yêu cầu

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1	Phạm vi cung cấp hàng hóa		
1.1	Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp	Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Số lượng, chủng loại hàng hóa cung cấp không đúng theo yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
1.2	Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa	Hàng hóa chào thầu phải có ký mã, mã hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất rõ ràng và phải là hàng chính hãng (nhà thầu phải có tài liệu chứng minh rõ ký mã hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, thể hiện hàng hóa là hàng chính hãng và phải đảm bảo sự đồng nhất, không sai khác giữa các tài liệu và các nội dung nhà thầu thể hiện trong E-HSDT)	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa		
2.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa.	-Nhà thầu phải chào hàng hóa có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất; tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ cụ thể, rõ ràng, phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Mục 2 Chương V Phần 2 của E-HSMT. - Nhà thầu phải có bảng so sánh, tuyên bố đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật kèm theo. Cung cấp tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa đáp ứng tối thiểu các yêu cầu về quy cách, đặc tính, thông số kỹ thuật, quy cách đóng gói và các yêu cầu khác như quy định của EHSMT. - Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa khác nhưng nhà thầu phải chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu. Đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa nêu trong E-HSMT là yêu cầu tối thiểu.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
2.2	Chất lượng của các loại vải, da đối với các sản phẩm của gói thầu	Nhà thầu cung cấp phiếu kết quả thí nghiệm/thử nghiệm chất lượng của các loại vải, da do đơn vị có đủ chức năng kiểm định xác nhận đối với toàn bộ hàng hóa thuộc phạm vi gói thầu. Kết quả kiểm nghiệm về tiêu chuẩn kỹ thuật đáp ứng theo Chương V của E-HSMT. <i>(Tất cả tài liệu chứng minh là bản gốc hoặc bản sao chứng thực)</i>	Đạt
		Nhà thầu không cung cấp phiếu kết quả thí nghiệm chất lượng của các loại hàng hóa hoặc không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Chương V của E-HSMT	Không đạt
2.3	Hệ thống quản lý chất lượng của Nhà sản xuất	Nhà sản xuất hàng hóa có Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 cho lĩnh vực sản xuất, kinh doanh quân trang còn hiệu lực (Có bản sao chứng thực giấy chứng nhận còn hiệu lực do một tổ chức độc lập cấp hoặc các tài liệu khác kèm theo để chứng minh) Không đáp ứng các yêu cầu:-	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu	Không đạt
2.3	Điều kiện đầu tư kinh doanh quân trang theo quy định của Pháp luật tại Nghị định số 101/2022/NĐ-CP ngày 08/12/2022 (Trường hợp nhà thầu liên danh thì tất cả các thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có Giấy đề nghị Thẩm tra đủ điều kiện đầu tư kinh doanh quân trang theo mẫu quy định tại Nghị định số 101/2022/NĐ-CP ngày 08/12/2022 của Chính Phủ. - Đối với nhà thầu ngoài Bộ Quốc phòng, Bộ Công an: Nhà thầu phải đủ điều kiện về an ninh, trật tự để làm ngành nghề đầu tư kinh doanh quân trang cho lực lượng vũ trang (Có bản sao chứng thực giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực kèm theo để chứng minh); Đối với nhà thầu thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thì phải có ngành nghề kinh doanh sản xuất hàng may mặc (có tài liệu kèm theo để chứng minh). - Nhà thầu có hệ thống xưởng sản xuất, nhà kho bảo quản, dây chuyền sản xuất hàng hóa thuộc gói thầu (đối với nhà thầu sản xuất); hệ thống nhà kho bảo quản (đối với nhà thầu thương mại) được thiết kế xây dựng đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, phòng chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật có liên quan: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà xưởng sản xuất, nhà kho bảo quản của nhà thầu phải được thẩm duyệt thiết kế và có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của Cơ quan có thẩm quyền (Trường hợp Nhà xưởng, nhà kho thuộc quy định của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ) hoặc đã được kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Nghị định số 	Đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		<p>136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ. (Có bản sao chứng thực Giấy chứng nhận thẩm duyệt và văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của Cơ quan có thẩm quyền, bản vẽ thiết kế hệ thống PCCC, biên bản kiểm tra về PCCC trong năm gần nhất và các tài liệu khác kèm theo để chứng minh)</p> <p>+ Hệ thống quản lý môi trường của nhà thầu đã được chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 14001:2015 trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hàng may mặc hoặc Nhà thầu có tài liệu có giá trị pháp lý khác để chứng minh quá trình sản xuất, kinh doanh của nhà thầu đảm bảo bảo vệ môi trường theo quy định (Nhà thầu có Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận, tài liệu có giá trị pháp lý khác kèm theo để chứng minh)</p>	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
2.4	Yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa	Cam kết Toàn bộ hàng hóa phải mới 100% chưa qua sử dụng; không sản xuất trước năm 2025; đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật đã công bố, đóng gói theo quy cách nhà sản xuất; còn nguyên tem nhãn	Đạt
		Không đáp ứng các yêu cầu	Không đạt
3	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
3.1.	Đối với hàng hóa do nhà thầu sản xuất ra, nhà thầu có các chứng nhận sau để chứng minh năng lực sản xuất và đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra.	<p>- ISO 9001: 2015 cho lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hàng may mặc và quân trang (<i>Hệ thống quản lý chất lượng</i>);</p> <p>- ISO 14001:2015 cho lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hàng may mặc và quân trang (<i>Hệ thống quản lý môi trường</i>);</p> <p>- ISO 45001: 2008 cho lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hàng may mặc và quân trang (<i>Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp</i>);</p>	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu	Không đạt
3.2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.	<p>Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế đáp ứng các yêu cầu tại Chương V E-HSMT. Cụ thể như sau:</p> <p>a) Biện pháp nhập khẩu hoặc sản xuất hàng hóa.</p> <p>b) Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng:</p> <p>- Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng.</p>	Đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		<ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa trong quá trình vận chuyển. - Phương án tập kết hàng hóa và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho bàn giao; - Phương án phòng chống cháy nổ trong quá trình cung cấp hàng hóa c) Biện pháp bàn giao tại đơn vị sử dụng: Thuyết minh hợp lý về biện pháp bàn giao tại đơn vị sử dụng. Trường hợp bàn giao hàng hóa không đạt yêu cầu nhà thầu đề xuất Phương án xử lý cụ thể, chi tiết.	
		Không có hoặc không đáp ứng hoặc thiếu một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt
3.3	Cơ sở sản xuất của nhà thầu đủ khả năng sản xuất hàng hóa đáp ứng yêu cầu về tiến độ	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có tài liệu chứng minh cơ sở sản xuất ra hàng hóa có đủ máy móc, thiết bị, nhà xưởng đáp ứng yêu cầu tiến độ của E-HSMT: + Tài liệu chứng minh nhà xưởng của nhà thầu: Bản vẽ mặt bằng nhà xưởng, hình ảnh thực tế. + Tài liệu chứng minh Máy móc, thiết bị của nhà thầu: Hóa đơn mua bán máy móc, thiết bị. 	Đạt
		Không có tài liệu chứng minh hoặc thiếu một trong những tài liệu	Không đạt
3.4	Đáp ứng toàn bộ các yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT	Nhà thầu có giải pháp, tài liệu đáp ứng, đầy đủ toàn bộ các yêu cầu kỹ thuật trong phạm vi của E-HSMT. Nhà thầu phải tham chiếu đến từng nội dung cụ thể không được cam kết chung cho tất cả nội dung hoặc copy nguyên nội dung của E-HSMT.	Đạt
		Không có hoặc không đáp ứng hoặc thiếu bất kỳ nội dung yêu cầu kỹ thuật trong phạm vi của E-HSMT	Không đạt
4	Tiến độ/ kế hoạch cung cấp hàng hóa		
4.1	Tiến độ/ kế hoạch cung cấp hàng hóa	Nhà thầu có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa / kế hoạch bố trí cho từng nhân sự chi tiết, hợp lý, khả thi phù hợp với các đề xuất mà nhà thầu thể hiện trong E-HSMT và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT và không vượt thời gian thực hiện gói thầu được duyệt. Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cung ứng hàng hóa và tập kết đến đơn vị sử dụng. - Thời gian bàn giao tại đơn vị sử dụng. - Thời gian nghiệm thu, bàn giao 	Đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có nhưng không chi tiết, nội dung không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc thời gian cung cấp hàng hóa vượt thời gian thực hiện gói thầu được duyệt hoặc không đồng nhất với bất cứ tài liệu nào nhà thầu cung cấp hoặc không đáp ứng một trong các yêu cầu nói trên	Không đạt
5	Bảo hành, cung cấp hàng thay thế		
5.1	Đề xuất thời gian bảo hành theo yêu cầu	- Có cam kết bảo hành tại đơn vị trực tiếp sử dụng, thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng.	Đạt
		Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không hợp lệ.	Không đạt
5.2	Cung cấp hàng hóa thay thế	Có cam kết cung cấp hàng hóa thay thế tại đơn vị trực tiếp sử dụng trong thời gian tối đa 48 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.	Đạt
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
6	Uy tín của nhà thầu		
6.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó (tính từ năm 2022 đến thời điểm đóng thầu).	- Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Không có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan, tổ chức nào.	Đạt
		- Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. - Có tên trong danh sách các nhà thầu vi phạm trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan, tổ chức nào.	Không đạt
6.2	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế của năm 2024	Nhà thầu cung cấp bản gốc hoặc bản chụp được chứng thực một trong các tài liệu sau: - Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai; - Tài liệu chứng minh việc nhà thầu đã kê khai quyết toán thuế điện tử; - Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nợ cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế (nếu có);	Đạt

TT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		Không đáp ứng tiêu chí trên	Không đạt
7. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường			
7.1.	Khả năng thích ứng về địa lý	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam	Đạt
		Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam.	Không đạt
7.2.	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường	Đạt
		Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết.	Đạt
		Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
8. Các yêu cầu khác			
8.1	Đảm bảo tính phù hợp yêu cầu kỹ thuật hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Hàng mẫu phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSMT * Hàng hóa mẫu: <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu căn cứ các tiêu chuẩn kỹ thuật trong E-HSMT để xây dựng 01 bộ hàng mẫu của tất cả các sản phẩm chào thầu. - Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày đóng thầu nhà thầu phải nộp đến Chủ đầu tư 01 bộ hàng mẫu của tất cả các sản phẩm chào thầu. Nếu nhà thầu trúng thầu hàng mẫu sẽ được trừ vào số lượng mời thầu. Nếu nhà thầu không trúng thầu hàng mẫu sẽ được hoàn trả lại. 	Đạt
		Không đáp ứng một trong các tiêu chí trên	Không đạt
KẾT LUẬN:	Tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được		ĐẠT
	Có 01 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt		KHÔNG ĐẠT

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;